

CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG HUỖNH QUÝ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG HUỖNH QUÝ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH VLXD HUỖNH QUÝ

2. Mã số doanh nghiệp: 1301046761

3. Ngày thành lập: 04/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 23, tờ bản đồ số 17, ấp 4, Xã Bình Hoà, Huyện Giồng Trôm, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0275.6278777

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
2.	Quảng cáo	7310
3.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (trừ dịch vụ bảo vệ)	8110
4.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
7.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
8.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
9.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng. Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác. Dịch vụ vận chuyển bằng bê tông tươi, bê tông siêu trường, siêu trọng	4933
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
12.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật (không hoạt động tại trụ sở)	7210
13.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
14.	In ấn	1811
15.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
16.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822

17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)	7020
19.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất (trừ thiết kế công trình). Thi công nội ngoại thất các công trình xây dựng dân dụng	7410
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng trang trí nội thất	4649
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Xúc tiến thương mại. Dịch vụ tổ chức triển lãm, hội chợ (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
26.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, xây dựng công trình dân dụng.	4290
33.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
34.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng, dạy máy tính	8559
35.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
39.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp thông tin trên mạng	6329

40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng. Thiết kế kết cấu công trình cầu, đường bộ. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu, đường bộ. Tư vấn thiết kế kiến trúc công trình xây dựng, tư vấn giám sát kiến trúc công trình xây dựng. Dịch vụ tư vấn xây dựng, khảo sát nền móng, địa chất công trình. Thiết kế kiến trúc công trình. Thiết kế nội, ngoại thất công trình. Thiết kế kết cấu công trình công nghiệp. Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. Thiết kế quy hoạch xây dựng. Thẩm tra thiết kế công trình cầu đường bộ. Thiết kế kết cấu công trình cảng, đường thủy. Thẩm tra thiết kế công trình cảng, đường thủy. Thẩm tra thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình công nghiệp. Lập dự án đầu tư xây dựng công trình. Thẩm tra lập dự án đầu tư xây dựng công trình. Quản lý dự án công trình xây dựng. Tư vấn đấu thầu. Tư vấn hồ sơ thẩm định thiết kế kỹ thuật, lập và đánh giá hồ sơ mời thầu. Thiết kế cơ điện công trình xây dựng. Thẩm tra thiết kế công trình cơ điện xây dựng. Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng. Thẩm tra thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng. Lập dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng. Thẩm tra dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng. Khảo sát địa chất, địa hình, thí nghiệm cơ lý của đất. Kiểm tra cường độ nền đường. Giám sát thi công các công trình: giao thông thủy lợi, dân dụng công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, cấp thoát nước, điện. Chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng. Lập dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công và lập hồ sơ dự toán các công trình xây dựng. Lập dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công và lập hồ sơ dự toán các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và kỹ thuật hạ tầng. Tư vấn lập dự án, quy hoạch thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công các công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản. Dịch vụ tư vấn thiết kế xây dựng. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng.	7110
42.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
43.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
44.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710
45.	Phá dỡ	4311
46.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
47.	Ghi chú: Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN MINH TUẤN

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 16/12/1977

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 025707080

Ngày cấp: 08/03/2013

Nơi cấp: *Công an thành phố Hồ Chí Minh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *106 Lý Chiêu Hoàng, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *106 Lý Chiêu Hoàng, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH TUẤN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 16/12/1977

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 025707080

Ngày cấp: 08/03/2013

Nơi cấp: *Công an thành phố Hồ Chí Minh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *106 Lý Chiêu Hoàng, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *106 Lý Chiêu Hoàng, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre